**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 34**

**TOÁN**

**BÀI 92: ÔN TẬP VỀ SỐ TỰ NHIÊN VÀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI SỐ TỰ NHIÊN ( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực chung:**

- Đọc, viết, so sánh, phân tích cấu tạo và làm tròn được các số tự nhiên.

- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia, tính giá trị biểu thức với số tự nhiên.

- Giải được bài toán có lời văn liên quan đến sử dụng số tự nhiên và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

**2. Năng lực đặc thù**

- Năng lực tự chủ và tự học: HS chủ động học tập

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về cách đọc, viết, so sánh và thực hiện các phép tính với số tự nhiên.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được cách đọc, viết, so sánh số tự nhiên; thực hiện các phép tính với số tự nhiên thuận tiện nhất. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng vào giải quyết tình huống thực tiễn cuộc sống.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, nghiêm túc, tự giác hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Có tính cẩn thận khi đọc, viết, so sánh, tính toán với số tự nhiên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  **\* Mục tiêu:**  - Tạo hứng thú học tập  **\* Cách thực hiện:** | |
| - Tổ chức cho HS vận động tại chỗ theo nhạc và lời bài hát.  + Em cảm thấy thế nào sau khi khởi động?  - Giới thiệu bài | - TBVN điều khiển lớp hát, vận động tại chỗ theo nhạc và lời bài hát *“Vui đến trường”*  **-** HS nêu cảm nhận của mình sau khi khởi động.  - Nghe, ghi bài. |
| **2. Hoạt động thực hành**  **\* Mục tiêu:**  - Đọc, viết, so sánh, phân tích cấu tạo và làm tròn được các số tự nhiên.  - Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia, tính giá trị biểu thức với số tự nhiên.  - Giải được bài toán có lời văn liên quan đến sử dụng số tự nhiên và vận dụng trong tình huống thực tiễn.  **\* Cách thực hiện:** | |
| **\* Bài 1:**  - Tổ chức trò chơi *“ Đố bạn”*  - GV phổ biến luật chơi, cách chơi: 1 HS viết một số rồi đố bạn đọc số, sau đó bạn lại đọc một số và đố em viết số đó.  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  + Trong các số trên, số nào là số lẻ, số nào là số chẵn?  + Trong các số trên, số nào lớn nhất? Số nào nhỏ nhất?  - Nhận xét, chốt đáp án đúng.  \* Chốt:  + Qua hoạt động trên giúp em hiểu điều gì?  + Nêu cách đọc, viết số tự nhiên.  + Số chẵn là số như thế nào?  + Nêu cách nhận biết số lẻ?  **\* Bài 2:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 2.  - Yêu cầu HS đọc mẫu  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân trong Vở bài tập Toán, sau đó đổi chéo bài trong bàn để kiểm tra bài.  - Tổ chức nhận xét bài.  - Gọi một số HS báo cáo kết quả kiểm tra bài của bạn cùng bàn.  \* Chốt:  + Muốn viết số thành tổng đúng em cần làm gì?  **\* Bài 3:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 3  - Yêu cầu HS thực hành làm bài cá nhân trong Vở bài tập, sau đó thảo luận nhóm đôi về cách so sánh ở từng phép so sánh.  - Chụp bài của một số HS, trình chiếu, tổ chức nhận xét bài.  \* Chốt:  + Để điền được dấu so sánh đúng ở phần a, sắp được thứ tự đúng theo yêu cầu bài tập, em cần làm gì?  + Hãy chia sẻ về cách so sánh các số có nhiều chữ số.  **Bài 4:**  + Bài yêu cầu gì?  - yêu cầu 1 HS làm bài vào bảng nhóm, HS còn lại làm bài vào vở.  - Tổ chức nhận xét bài.  - Gọi HS chia sẻ về cách thực hiện tính một trong 4 phép tính trong bài tập.  - Nhận xét  \* Chốt:  + Bài tập 4 giúp em nắm được điều gì?  + Nêu cách đặt tính và tính cộng, trừ, nhân.  + Để tìm được thương của phép chia,em cần làm gì?  + Để tính đúng các phép tính, em cần làm gì?  - GV lưu ý, nhắc nhở HS luyện tính toán, đặc biệt là các phép tính có nhớ.  **Bài 5:**  - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm 6 về cách tính thuận tiện của từng biểu thức rồi làm vào Vở bài tập. Yêu cầu 1 nhóm thực hành vào bảng phụ.  - Tổ chức nhận xét bài làm của nhóm bảng phụ.  - GV hỏi một số nhóm khác về cách tính nhanh ở từng biểu thức.  \* Phần c: + Các em đã vận dụng tính chất nào để tính nhanh?  - Nhận xét  \* Chốt:  + Em cần lưu ý gì khi thực hiện tính giá trị biểu thức với số tự nhiên?  - GV lưu ý HS lựa chọn cách làm thuận tiện nhất.  **Bài 6:**  - Yêu cầu HS hỏi-đáp phân tích bài toán, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - Tổ chức nhận xét bài.  + Khoảng thời gian ô tô đi từ kho đến sân bay ta có thể có cách gọi nào khác?  \* Chốt:  + Khi giải toán có lời văn em cần thực hiện như thế nào?  - Lưu ý HS kiểm tra lại kết quả bài làm.  **Bài 7:**  - Gọi HS đọc đề bài.  - Yêu cầu TBHT điều hành HS phân tích bài toán,tìm cách làm.  - Trình chiếu tóm tắt bài toán.  - Hỏi HS dạng bài toán  - Yêu cầu HS làm bài.  - Tổ chức chia sẻ, nhận xét bài.  \* Chốt:  + Nêu dạng bài toán?  + Để tìm giá trị nhiều đơn vị ta cần làm gì? | - HS lắng nghe GV phổ biến luật chơi.  - HS tham gia trò chơi.  - HS trả lời câu hỏi.  - HS nêu ý kiến cá nhân.  - 1-2 HS nêu y/c BT.  - 1HS đọc Mẫu.  - HS làm bài cá nhân trong Vở bài tập Toán, sau đó đổi chéo bài trong bàn để kiểm tra bài.  - Nhận xét bài.  - HS trả lời.  - 1-2 HS nêu y/c bài.  - HS tự làm bài, sau đó chia sẻ với bạn cùng bàn về cách so sánh ở từng phép so sánh.  - Nhận xét bài.  - HS chia sẻ cách so sánh số tự nhiên.  - HS nêu y/c BT.  - HS thực hiện y/c.  - Nhận xét bài.  - HS nêu cách thực hiện tính một phép tính trong bài tập mà GV y/c.  - HS nêu.  - HS chia sẻ về cách đặt tính và tính cộng, trừ, nhân, cách dự đoán thương.  - 1-2 HS nêu y/c bài.  - HS chia sẻ nhóm 6.  - Nhận xét bài.  - Các nhóm khác chia sẻ cách làm.  - HS nêu.  - HS nêu.  - HS hỏi-đáp phân tích bài toán, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - 2-3 nhóm chia sẻ.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  + *Tiếng*  - HS nêu các bước giải toán có lời văn.  - HS đọc bài.  - TBHT điều hành HS phân tích bài toán,tìm cách làm.  - Quan sát Tóm tắt, xác định dang toán: bài toán liên quan đến rút về đơn vị.  - HS làm bài vào Vở bài tập; chia sẻ bài.  - Nhận xét.  - HS nêu dạng toán, cách giải. |
| **3. Hoạt động vận dụng**  **\* Mục tiêu:**  **-** Đọc được giá bán của một số mặt hàng trong thực tiễn.  - Làm tròn được các số tự nhiên  **\* Cách thực hiện:** | |
| **Bài 8:**  - Yêu cầu HS đọc thầm giá bán của một số mặt hàng điện tử.  - Gọi HS đọc trước lớp.  - yêu cầu HS tính số tiền bác Tuấn mua lò vi sóng và điều hoà.  - Hỏi HS về việc Cô Hoa có đủ tiền mua lò vi sóng và điều hoà không? Vì sao?  + Hãy làm tròn giá bán ti vi đến hàng trăm nghìn.  + Hãy làm tròn giá bán lò vi sóng đến hàng trăm nghìn.  - Gv có thể đưa thêm một số mặt hàng điện tử khác để HS dự đoán giá tiền từng sản phẩm, sau đó GV đưa ra giá trên thị trường hiện nay. | - HS đọc thầm.  - 2-3 HS đọc trước lớp.  - HS thực hành cá nhân và nêu.  - HS trả lời, giải thích.  - HS làm tròn số và nêu.  - HS trải nghiệm thực tế. |
| **4. Hoạt động củng cố**  **\* Mục tiêu:**  **-** Tổng kết kiến thức bài học cần nắm được.  **\* Cách thực hiện:** | |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN**

**BÀI 93: ÔN TẬP VỀ PHÂN SỐ VÀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ**

**( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực chung:**

- HS đọc, viết được phân số, nắm được tính chất cơ bản của phân số, so sánh, sắp xếp các phân số.

- Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.

- Giải được các bài toán liên quan đến phân số và vận dụng trong tình huống thực tiễn.

**2. Năng lực đặc thù:**

- Năng lực tự chủ và tự học: HS chủ động học tập

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về đọc, viết phân số, tính chất cơ bản của phân số, so sánh, sắp xếp các phân số, thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được cách đọc, viết, so sánh phân số; thực hiện các phép tính với phân số. Vận dụng được kiến thức, kĩ năng để giải quyết vào thực tiễn cuộc sống.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, nghiêm túc học tập.

- Có tính cẩn thận khi đọc, viết, so sánh, tính toán với phân số.

- Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

- GV : Bảng phụ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  **\* Mục tiêu:**  - Tạo hứng thú học tập  **\* Cách thực hiện:** | |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi: **Ai nhanh, ai đúng**  - GV phổ biến luật chơi : GV trình chiếu câu hỏi, HS trả lời câu hỏi ( câu 1, 2 trả lời miệng, câu 3 đến câu 7 dùng bảng con)  + Câu 1: Đọc phân số sau:  + Câu 2 ( Bài 1a): Đã tô màu hình nào?  + Câu 3: So sánh và  + Câu 4: Tính tổng của và  + Câu 5: Tính hiệu của và  + Câu 6: Tính tích của và  + Câu 7: Tính thương của và  - Nhận xét  - Giới thiệu bài.  - Giới thiệu **Bài 1** chính là nội dung phần *Trò chơi.* | - HS lắng nghe luật chơi và tham gia trò chơi.  - HS trả lời miệng ( Câu 1,2)  - HS sử dụng bảng con và viết vào bảng con ( câu 3,4,5,6,7).  - Lắng nghe, ghi bài. |
| **2. Hoạt động thực hành**  **\* Mục tiêu:**  - HS đọc, viết được phân số, nắm được tính chất cơ bản của phân số, so sánh, sắp xếp các phân số.  - Thực hiện được các phép tính cộng, trừ, nhân, chia phân số.  **\* Cách thực hiện:** | |
| **\* Bài 2:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 2.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân trong Vở bài tập Toán, sau đó đổi chéo bài trong bàn để kiểm tra bài.  - Tổ chức nhận xét bài.  - Gọi một số HS báo cáo kết quả kiểm tra bài của bạn cùng bàn.  \* Chốt:  + Nêu cách cộng, trừ phân số khác mẫu số.  + Nêu cách cộng, trừ phân số với số tự nhiên.  + Nêu cách nhân,chia hai phân số.  + Nêu cách nhân,chia phân số với số tự nhiên.  **\* Bài 3:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 3  - Yêu cầu HS thực hành làm bài cá nhân trong Vở bài tập, sau đó thảo luận nhóm đôi về cách tính giá trị từng biểu thức với phân số trong bài.  - Nhóm nào làm xong yêu cầu có thể tự viết ra VD các biểu thức phân số và chia sẻ cách tính.  - Chụp bài của một số HS, trình chiếu, tổ chức nhận xét bài.  \* Chốt:  + Nêu thứ tự tính giá trị biểu thức với phân số.  + So sánh cách tính giá trị biểu thức phân số với cách tính giá trị biểu thức số tự nhiên  **Bài 4:**  - Gọi HS đọc y/c BT.  - yêu cầu HS chia sẻ nhóm đôi :  + giờ nghĩa là như thế nào?  + giờ = ? phút  + m là như thế nào?  + m = ? cm  - Y/c HS tự viết câu trả lời vào vở bài tập, sau đó chia sẻ trước lớp.  - Tổ chức nhận xét.  \* Chốt:  + Bài tập 4 giúp em rút ra điều gì?  - GV lưu ý, nhắc nhở HS đọc kĩ thông tin bài toán, lựa chọn đơn vị thích hợp để tính toán, so sánh thuận tiện. Kiểm tra cách thực hiện và câu trả lời đảm bảo đúng vấn đề bài toán nêu. | - 1-2 HS nêu y/c BT.  - HS làm bài cá nhân trong Vở bài tập Toán, sau đó đổi chéo bài trong bàn để kiểm tra bài.  - Nhận xét bài.  - HS trả lời.  - 1-2 HS nêu y/c bài.  - HS tự làm bài, sau đó chia sẻ với bạn cùng bàn về cách tính giá trị từng biểu thức.  - Thực hiện thêm yêu cầu.  - Nhận xét bài.  - HS chia sẻ cách tính giá trị biểu thức với phân số.  - HS so sánh, phát hiện điểm giống nhau về thứ tự thực hiện tính.  - HS nêu y/c BT.  - HS thực hiện y/c.  - HS tự viết câu trả lời vào vở bài tập, sau đó 3-4 HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét bài.  - HS nêu.  - Lắng nghe. |
| **3. Hoạt động vận dụng**  **\* Mục tiêu:**  - Giải được các bài toán liên quan đến phân số và vận dụng trong tình huống thực tiễn.  **\* Cách thực hiện:** | |
| **Bài 5:**  - Yêu cầu HS hỏi-đáp phân tích bài toán, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - Tổ chức nhận xét bài.  \* Chốt:  + Nêu dạng toán  + Nêu cách tìm phân số của một số.  + Hãy chia sẻ cách tính thuận tiện khi giải dạng toán này.  - Lưu ý HS kiểm tra lại kết quả bài làm.  **Bài 6:**  - Yêu cầu HS đọc, phân tích bài toán.  - yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi về cách tính số viên gạch.  - Y/c HS trình bày bài vào vở bài tập.  - Chụp bài HS, trình chiếu bài, nhận xét.  **\* Liên hệ:**  - Gv y/c HS tính số viên gạch cần mua để lát nền phòng học của lớp. | - HS hỏi-đáp phân tích bài toán, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - 2-3 nhóm chia sẻ.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  - HS nêu dạng toán ( Tìm phân số của một số), cách giải ( lấy số đó nhân với phân số).  - 1HS đọc trước lớp. HS còn lại đọc thầm.  - HS thảo luận nhóm đôi, 2-3 nhóm chia sẻ cách làm.  - HS làm bài.  - HS nhận xét bài.  - HS trải nghiệm thực hành nhóm 4 đo kích thước viên gạch, vận dụng tính số viên gạch cần mua.  - Chia sẻ trước lớp. |
| **4. Hoạt động củng cố**  **\* Mục tiêu:**  **-** Tổng kết kiến thức bài học cần nắm được.  **\* Cách thực hiện:** | |
| + Qua bài học hôm nay,em nắm được gì?  + Em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN**

**BÀI 94: ÔN TẬP VỀ HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG**

**(Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực chung:**

- HS nhận dạng, gọi tên được một số hình đã học, nhận biết được hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, góc và đo góc. Biết đổi,tính toán các đơn vị diện tích, khối lượng, thời gian.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về đo lường, hình học để tính toán, ước lượng, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

**2. Năng lực đặc thù:**

- Năng lực tự chủ và tự học: HS chủ động học tập

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về một số hình đã học, hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, góc và đo góc, chuyển đổi, tính toán các đơn vị diện tích, khối lượng, thời gian.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất được cách nhận biết hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, góc và đo góc, chuyển đổi, tính toán các đơn vị diện tích, khối lượng, thời gian. Vận dụng kiến thức,kĩ năng để giải quyết tình huống trong thực tiễn cuộc sống.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, nghiêm túc học tập.

- Tự giác hoàn thành nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:**

- GV : Bảng phụ; ê-ke, thước đo góc, đồng hồ

- HS: Sách giáo khoa Toán 4, tập hai, vở, đồ dùng học tập.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC;**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động**  **\* Mục tiêu:**  - Tạo hứng thú học tập  **\* Cách thực hiện:** | |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi: **Tôi cần**  - GV phổ biến luật chơi : GV hô tên hình bất kĩ đã học, HS sẽ tìm trong Bộ đồ dùng và lấy hình đó ra, sau đó nêu đặc điểm của hình đó.  - Tổ chức trò chơi  - Nhận xét  - Giới thiệu bài. | - HS lắng nghe luật chơi và tham gia trò chơi. |
| **2. Hoạt động thực hành**  **\* Mục tiêu:**  - HS nhận dạng, gọi tên được một số hình đã học, nhận biết được hai đường thẳng song song, hai đường thẳng vuông góc, góc và đo góc.  - Biết đổi, tính toán các đơn vị diện tích, khối lượng, thời gian.  **\* Cách thực hiện:** | |
| **\* Bài 1:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 1.  - Gọi HS nhận dạng và đọc tên hình.  - Yêu cầu HS quan sát hình vẽ, sau đó dùng ê ke để kiểm tra và chỉ ra:  a) Các cạnh song song với nhau  b) Các cạnh vuông góc với nhau  c) Góc vuông, góc nhọn, góc tù  - Sau khi thực hành xong, y/c HS chia sẻ với bạn cùng bàn.  - Gọi HS lên bảng chỉ vào hình và chia sẻ trước lớp.  - Tổ chức nhận xét bài.  - Gọi một số HS báo cáo kết quả chia sẻ bài của bạn cùng bàn.  \* Chốt:  + Nêu đặc điểm của hai đường thẳng song song.  + Để kiểm tra hai đường thằng vuông góc, kiểm tra góc, ta cần làm thế nào?  + Nêu mối liên hệ giữa góc vuông, góc nhọn, góc tù.  **\* Bài 2:**  - Gọi HS nêu yêu cầu BT 2  \* ***Phần a)***  - Yêu cầu TBHT điều hành HS chia sẻ.  - Nhận xét  - GV sử dụng đồng hồ thật và gọi HS xoay kim đồng hồ để tạo góc vuông, nhọn, tù, bẹt. HS khác đọc giờ.  - Nhận xét.  \* ***Phần b)***  - Yêu cầu HS quan sát, ước lượng độ lớn của góc.  - Y/c HS thực hành đo góc theo nhóm đôi để kiểm tra độ lớn góc.  - Tuyên dương HS ước lượng gần chính xác hoặc chính xác.  \* Chốt:  + Qua bài tập 2, em nắm được điều gì?  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc y/c BT.  - Yêu cầu HS thực hành làm bài cá nhân vào Vở bài tập.  - Tổ chức cho HS chia sẻ bài bằng trò chơi “ Truyền điện”  - GV phổ biến luật chơi và tổ chức cho HS chơi trò chơi.  - Trình chiếu đáp án, yêu cầu HS đối chiếu và tự đánh giá bài của mình.  - GV chỉ vào một số dòng, hỏi HS cách chuyển đổi.  - Nhận xét.  \* Chốt:  + Bài tập 3 giúp em rút ra điều gì?  + Nêu bảng đơn vị đo khối lượng và mối quan hệ giữa hai đơn vị đo khối lượng liền nhau.  + Các đơn vị đo ở phần b) là đơn vị đo gì?  + Nêu mối quan hệ giữa đơn vị đo thời gian: *giờ, phút, giây, thế kỉ*  - GV lưu ý, nhắc nhở HS nắm chắc mối quan hệ giữa các đơn vị đo để chuyển đổi đúng.  **Bài 4:**  - Yêu cầu HS xác định y/c BT.  - Yêu cầu HS tự làm bài cá nhân vào Vở bài tập, 1 HS làm bảng phụ. HS làm xong đổi chéo bài với bạn để kiểm tra bài.  - Tổ chức nhận xét bài làm trên bảng phụ.  - Gọi HS giải thích cách điền dấu so sánh ở một số phép so sánh.  - Nhận xét.  - Gọi một số nhóm báo cáo kết quả kiểm tra chéo bài của bạn.  \* Chốt:  + Để so sánh các số có đơn vị đo thì em cần làm thế nào?  - Lưu ý HS lựa chọn cách so sánh thuận tiện nhất.  **Bài 5:**  - Gọi HS nêu y/c BT.  - Yêu cầu HS tự làm bài cá nhân vào Vở bài tập.  - Chụp bài HS, trình chiếu để nhận xét.  - Gọi HS giải thích cách số ở một số dòng.  - Nhận xét.  \* Chốt:  + Em rút ra điều gì qua bài tập 5?  + Nhắc lại các đơn vị đo diện tích đã học và mối quan hệ giữa các đơn vị đo ấy.  + Nêu cách chuyển đổi từ đơn vị đo lớn sang đơn vị đo bé hơn và ngược lại; cách đổi từ số kèm theo hai đơn vị đo sang một đơn vị đo. | - 1 HS nêu y/c BT.  - 1HS nêu tên hình trước lớp.  - HS thực hành cá nhân, sau đó trao đổi với bạn cùng bàn.  - 3-5 HS lần lượt chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét.  - HS trả lời.  - 1-2 HS nêu y/c bài.  - HS quan sát, chia sẻ dưới sự điều hành của TBHT.  - HS thực hiện thêm yêu cầu của GV.  - Nhận xét.  - HS quan sát và ước lượng, nêu số đo góc.  - HS thực hành đo góc theo nhóm đôi để kiểm tra độ lớn góc.  - Chia sẻ kết quả kiểm tra độ lớn của góc.  - HS nêu.  - HS nêu y/c BT.  - HS thực hiện y/c.  - HS tham gia trò chơi nối tiếp nêu từng dòng.  - HS tự đánh giá, nhận xét bài làm của mình.  - HS nêu cách làm.  - HS trả lời.  - HS nêu.  - Lắng nghe.  - 1 HS nêu y/c BT.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  - HS giải thích cách so sánh.  - 2-3 nhóm báo cáo kết quả kiểm tra chéo bài của bạn.  - HS nêu.  - 1 HS nêu y/c BT.  - HS thực hành theo y/c.  - Quan sát, nhận xét bài.  - HS nêu cách chuyển đổi.  - HS trả lời.  - HS nêu. |
| **3. Hoạt động vận dụng**  **\* Mục tiêu:**  - Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về đo lường, hình học để tính toán, ước lượng, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.  **\* Cách thực hiện:** | |
| **Bài 6:**  **a)**  - Yêu cầu TBHT nêu tình huống, gọi bạn chia sẻ cách làm.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.  - Tổ chức nhận xét bài.  \* Chốt:  + Khi tính toán với các đơn vị đo khác nhau thì cần làm thế nào?  **b)**  - Yêu cầu HS hỏi-đáp tình huống, chia sẻ cách làm theo nhóm đôi.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Nhận xét.  **\* Liên hệ:**  + Hằng ngày, em và người thân trong gia đình em sử dụng muối ăn như thế nào?  - GD HS không nên ăn mặn có hại cho sức khoẻ : Giới thiệu một số bệnh dễ mắc phải từ việc ăn mặn, tác hại.  **Bài 7:**  - Yêu cầu HS đọc, phân tích bài toán.  - Yêu cầu HS làm bài.  - Giao thêm việc: HS nào làm xong tự đặt đề toán tương tự hoặc đặt đề toán khác nhưng vẫn sử dụng Bài giải của bài toán 7.  - Tổ chức chia sẻ, nhận xét bài.  \* Chốt:  + Bài toán này thuộc dạng toán gì?  + Nêu cách giải dạng toán  - Lưu ý HS bài toán ẩn tổng.  **Bài 8:**  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: hỏi-đáp phân tích tình huống, chia sẻ cách làm và làm bài.  - Gọi một số nhóm chia sẻ.  - Nhận xét.  **\* Liên hệ:**  - Yêu cầu HS tính số tiền mua thảm cỏ nhựa để trải đủ nền phòng học.  \* Chốt:  + Để tính được số tiền cần mua thảm cỏ trải đủ nền một khu đất hoặc nền phòng thì em cần làm thế nào?  - Lưu ý HS vận dụng tốt kiến thức vào tình huống thực tiễn cuộc sống. | - HS thực hành theo y/c.  - HS thực hành theo y/c.  - Nhận xét bài.  - HS nêu: Đưa về cùng đơn vị đo rồi tính toán.  - HS thực hành theo y/c.  - 2-3 nhóm chia sẻ.  - Nhận xét  - HS tự liên hệ.  - Lắng nghe.  - 1HS đọc trước lớp. HS còn lại đọc thầm.  - HS trình bày bài vào vở. 1HS làm bảng phụ.  - HS nhận xét bài.  - HS nhận dạng bài toán ( Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó) và cách giải.  - HS trải nghiệm thực hành nhóm 4 hỏi-đáp phân tích tình huống, chia sẻ cách làm và làm bài.  - 2-3 nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  - HS tự liên hệ với kích thước phòng học để tính số tiền mua thảm cỏ nhựa.  - HS nêu. |
| **4. Hoạt động củng cố**  **\* Mục tiêu:**  **-** Tổng kết kiến thức bài học cần nắm được.  **\* Cách thực hiện:** | |
| + Qua bài học hôm nay, em đã ôn tập được những kiến thức gì?  + Để nắm chắc kiến thức đó, em cần nhắn bạn điều gì?  + Em có điều gì muốn chia sẻ thêm với bạn bè, thầy cô không? | - 1-2 HS nêu.  - HS nêu. |

**ĐIỀU CHỈNH-BỔ SUNG**